

# Một số hoạt động dạy ngữ pháp tiếng Anh cho học sinh tiểu học

Phan Thị Vân\*

\* Giáo viên trường Tiểu học Hồng Sơn, Phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Received: 16/9/2024; Accepted: 4/10/2024; Published: 15/10/2024

**Abstract:** Games are one of the activities that play an important role in the process of teaching and learning foreign languages, especially grammar for primary school students. Memorizing abstract grammar structures will become easier due to the appeal of games and cooperation with friends, as well as healthy competition during the game. Using games appropriately will help teachers create fun, attractive lessons, attract students and show that learning grammar becomes easier. In this article, the author will introduce some games that teachers can use in lessons to teach basic grammar structures to primary school students.

**Keywords:** Basic grammar

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu và sự thông dụng của tiếng Anh như là một ngôn ngữ quốc tế, việc giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh ngay từ cấp tiểu học trở thành yếu tố nền tảng, giúp học sinh (HS) hình thành kỹ năng giao tiếp chuẩn xác. Tuy nhiên, những hạn chế trong PPDH ngữ pháp truyền thống như chú trọng nhiều vào lý thuyết, ít thực hành, có thể làm giảm động lực học tập của HS. Xuất phát từ thực tế ấy, việc tìm kiếm các hoạt động dạy ngữ pháp sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi thực sự cần thiết.

Trò chơi là một trong những hoạt động đóng vai trò quan trọng trong quá trình dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là học ngữ pháp cho đối tượng HS tiểu học. Việc ghi nhớ các cấu trúc ngữ pháp trừu tượng sẽ trở nên dễ dàng hơn do sự hấp dẫn của các trò chơi và do được hợp tác với các bạn của mình, cũng như việc cạnh tranh lành mạnh trong quá trình chơi trò chơi. Sử dụng trò chơi một cách hợp lý sẽ giúp GV tạo ra được bài học vui vẻ, hấp dẫn, lôi cuốn HS và cho thấy việc học ngữ pháp trở nên dễ dàng hơn. Trong bài báo này, tác giả sẽ giới thiệu một số trò chơi giúp GV có thể sử dụng vào các tiết học để dạy phần cấu trúc ngữ pháp cơ bản cho học sinh tiểu học.

## 2. Nội dung nghiên cứu

Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng việc áp dụng trò chơi trong giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh cho HS tiểu học giúp tăng cường sự hứng thú của HS trong quá trình học, từ đó cải thiện đáng kể hiệu quả học tập. Trò chơi cung cấp môi trường học tập tích cực và khuyến khích HS tham gia chủ động, điều này rất quan trọng đối với lứa tuổi tiểu học.

Theo nghiên cứu của Wright, Betteridge và Buckby (2006), trò chơi có thể giúp HS học ngữ pháp một cách tự nhiên và dễ dàng, nhờ vào môi trường học tập không áp lực và mang tính tương tác cao. Họ khẳng định rằng các hoạt động vui chơi không chỉ giúp HS nhớ lâu hơn các cấu trúc ngữ pháp mà còn khuyến khích sự tham gia, tinh thần làm việc nhóm, và khả năng sáng tạo.

Ellis (2003) cũng nhấn mạnh rằng trò chơi mang đến cơ hội cho HS thực hành ngữ pháp trong bối cảnh thực tế, giúp HS không chỉ nhớ các quy tắc mà còn biết cách áp dụng chúng một cách linh hoạt. Theo Ellis, việc sử dụng trò chơi trong dạy học ngữ pháp cũng tạo điều kiện cho HS giao tiếp với nhau, từ đó phát triển kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên.

Trò chơi tạo động lực cho HS bằng cách tạo ra không khí sôi nổi trong lớp học (Mubaslat, 2012) và làm giảm sự lo lắng của HS khi học ngữ pháp, bởi khi đó, HS chuyển sự tập trung vào việc chơi để chiến thắng hoặc chơi cho vui, thay vì phải máy móc tập trung vào học và ghi nhớ (Franciosi, 2011 cited in Yacob & Yunus, 2019).

Nói chung, các nghiên cứu này cho thấy trò chơi là công cụ dạy học quan trọng và hiệu quả trong việc dạy ngữ pháp tiếng Anh cho HS tiểu học. Thông qua trò chơi, HS được tiếp cận ngữ pháp một cách nhẹ nhàng, linh hoạt và sáng tạo, từ đó hình thành và phát triển kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên và bền vững.

Dưới đây là một số trò chơi có thể vận dụng để dạy và học ngữ pháp cho học sinh tiểu học:

### 2.1. Trò chơi “Nối từ với hình ảnh”

\* Mục đích: Giúp HS nhận diện và sử dụng các từ vựng và cấu trúc ngữ pháp thông qua hình ảnh, phù hợp với các bài ngữ pháp về thì (hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn).

\* Chuẩn bị:

- Bộ thẻ hình ảnh minh họa (ví dụ: hình ảnh về các hoạt động như “đi học,” “ăn sáng,” “chơi thể thao,” ...).

- Thẻ từ tương ứng với hình ảnh (ví dụ: “I am eating,” “She is playing,”...).

\* Cách thức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm nhỏ và phát cho mỗi nhóm một số thẻ hình ảnh và thẻ từ.

- Yêu cầu HS ghép đúng thẻ từ với hình ảnh tương ứng, tập trung vào thì và cấu trúc ngữ pháp đã học.

- Sau khi ghép xong, các nhóm sẽ giới thiệu kết quả của mình bằng cách nói hoặc đọc các câu ghép.

\* Ưu điểm: Giúp HS học ngữ pháp qua hình ảnh và thực hành trực tiếp; Tăng cường khả năng nhận diện và sử dụng các cấu trúc ngữ pháp trong thực tế.

\* Nhược điểm: Có thể gây nhầm lẫn nếu hình ảnh và từ ngữ không rõ ràng hoặc khó liên hệ; Phụ thuộc vào số lượng thẻ hình và từ đủ cho cả lớp học.

## 2.2. Trò chơi “Bingo Ngữ Pháp”

\* Mục đích: Luyện tập và củng cố cấu trúc ngữ pháp đã học, giúp HS nhận biết nhanh và đúng cấu trúc ngữ pháp khi nghe hoặc nhìn thấy.

\* Chuẩn bị:

- Bảng Bingo có các cấu trúc ngữ pháp khác nhau (ví dụ: “I am going,” “He plays,” “They are running”...)

- Thẻ câu cho GV để đọc.

\* Cách thức thực hiện: GV phát cho mỗi HS một bảng Bingo.

- GV lần lượt đọc các câu ngữ pháp, HS sẽ tìm câu đó trên bảng Bingo của mình và đánh dấu vào ô tương ứng.

- HS nào hoàn thành một hàng ngang, dọc, hoặc chéo sẽ hô “Bingo” và giành chiến thắng.

\* Ưu điểm: Tạo sự hồi hộp, thú vị khi học ngữ pháp; HS có cơ hội luyện nghe và phản ứng nhanh với các cấu trúc ngữ pháp.

\* Nhược điểm: Có thể không đủ thời gian để hoàn thành trò chơi trong một tiết học; HS cần có hiểu biết cơ bản về cấu trúc ngữ pháp để tham gia hiệu quả.

Trò chơi “Điền vào chỗ trống”

\* Mục đích: Giúp HS thực hành việc sử dụng động từ trong các thì khác nhau hoặc luyện tập các dạng từ ngữ pháp (như tính từ, trạng từ).

\* Chuẩn bị:

- Một danh sách các câu có chỗ trống cần điền (có thể sử dụng động từ, tính từ, trạng từ...)

- Thẻ từ hoặc bảng từ để điền vào chỗ trống.

\* Cách thức thực hiện:

- GV chia HS thành từng nhóm và phát các câu với chỗ trống cần điền.

- Mỗi nhóm phải hoàn thành các câu bằng cách điền từ phù hợp vào chỗ trống.

- GV chấm điểm cho các nhóm có câu trả lời đúng và nhanh nhất.

\* Ưu điểm: Giúp HS ôn luyện các dạng từ và cách sử dụng từ trong câu; Khuyến khích HS tư duy và hợp tác theo nhóm.

\* Nhược điểm: HS có thể gặp khó khăn với các cấu trúc phức tạp; Đòi hỏi sự theo dõi và giải thích của GV khi có đáp án sai.

Trò chơi “Bán hàng”

\* Mục đích: Luyện tập cấu trúc Have you got hoặc How many... do you want ?

\* Chuẩn bị:

GV in sẵn một số thẻ có chứa các từ thuộc một chủ đề bất kì: đồ ăn, hoa quả, rau, đồ dùng học tập,... với giá tiền bên cạnh mỗi mặt hàng và một số danh sách đồ dùng mà mỗi học sinh cần mua với số lượng bên cạnh (lý tưởng là mỗi danh sách có khoảng 5 đồ dùng).

\* Cách thức thực hiện:

- GV ôn lại các cấu trúc ngữ pháp mà HS cần sử dụng trong trò chơi: Have you got hoặc How many... do you want? Tùy vào trình độ của học sinh mà giáo viên có thể chọn ôn một hoặc nhiều cấu trúc cùng một lúc.

- GV chia HS thành 2 nhóm: 1 nhóm là người bán hàng và 1 nhóm là người mua hàng. Số lượng người bán hàng nên bằng  $\frac{1}{4}$  số lượng người mua hàng.

- GV phát phiếu có chứa từ chỉ đồ vật cho nhóm bán hàng. Mỗi bạn nên có khoảng 10 phiếu và phát cho mỗi người mua hàng một danh sách các mặt hàng cần mua.

- GV sắp xếp để người bán hàng ngồi cố định ở các góc khác nhau trong lớp, còn các bạn mua hàng sẽ di chuyển đến các cửa hàng khác nhau để mua đủ các mặt hàng trong danh sách.

\* Ưu điểm: Trò chơi giúp HS thực hành giao tiếp như trong cuộc sống thật khi phải đóng vai người mua và người bán, sử dụng các câu hỏi và câu trả lời trong ngữ cảnh tự nhiên; Thông qua trò chơi, HS có cơ hội thực hành từ vựng về đồ vật, giá cả, số đếm,

và cấu trúc câu hỏi; Bằng cách đóng vai và mô phỏng tình huống mua bán, trò chơi tạo không khí vui vẻ và thú vị, giúp HS cảm thấy thoải mái và tích cực tham gia; Khi HS thực hành ngữ pháp và từ vựng trong trò chơi, kiến thức sẽ được củng cố tốt hơn, vì các em được áp dụng ngay vào tình huống thực tế.

\* Nhược điểm: Khi HS tham gia nhiệt tình, lớp học có thể trở nên ồn ào, và GV sẽ gặp khó khăn trong việc kiểm soát không khí lớp học nếu không có sự hướng dẫn và giám sát chặt chẽ.

- Một số HS có thể gặp khó khăn khi không biết cách xử lý một số tình huống trong trò chơi. GV cần sẵn sàng hỗ trợ và điều chỉnh tình huống khi cần, điều này có thể làm giảm hiệu quả thời gian.

### 3. Kết luận:

Sử dụng trò chơi trong giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh cho HS tiểu học là một phương pháp hiệu quả, giúp HS tiếp cận ngôn ngữ một cách tự nhiên, sinh động và có tính ứng dụng cao. Các hoạt động chơi như đã phân tích ở trên không chỉ khuyến khích HS ghi nhớ từ vựng và cấu trúc ngữ pháp mà còn giúp các em phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

Mặc dù vẫn có một số nhược điểm như yêu cầu công phu về công tác chuẩn bị, khó kiểm soát lớp học, phải liên tục điều chỉnh cho linh hoạt và phù hợp với tiết dạy, nhưng những lợi ích của phương pháp này đã cho thấy tầm quan trọng của việc lồng ghép trò chơi vào giảng dạy. Khi được thực hiện đúng cách, trò chơi không chỉ mang lại niềm vui mà còn giúp HS hình thành kiến thức ngữ pháp vững chắc và phát triển sự tự tin trong giao tiếp tiếng Anh. GV cần tận dụng và phát huy các hoạt động học tập thông qua trò chơi, đồng thời linh hoạt trong cách tổ chức và quản lý để đạt được hiệu quả cao nhất.

### Tài liệu tham khảo:

1. Cameron, L. (2001). *Teaching languages to young learners*. Cambridge University Press.
2. Ellis, R. (2003). *Task-based language learning and teaching*. Oxford University Press.
3. Prabhu, N. S. (1987). *Second language pedagogy*. Oxford University Press.
4. Wright, A., Betteridge, D., & Buckby, M. (2006). *Games for language learning* (3rd ed.). Cambridge University Press.

---

## Sử dụng trò chơi trong dạy học.....(tiếp theo trang 83)

Thông qua việc tổ chức các trò chơi toán học và hoạt động trải nghiệm đã hình thành cho các em các năng lực: tự chủ và tự học, giao tiếp nhóm, tính toán, ngôn ngữ,...; GV tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, xử lý tình huống và phát huy được tính sáng tạo cao của GV. Việc thiết kế bài bài giảng đạt hiệu quả cao và sinh động hơn. Giờ dạy- học môn Toán sinh động, tạo nhiều hứng thú cho HS. Sự hứng thú của các em HS trong mỗi giờ học toán được nâng lên tạo ra tinh thần học tập sôi động, tích cực, chủ động hơn. HS tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, hào hứng phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi; sự nhút nhát, tự ti của một số em được khắc phục, các em mạnh dạn, tự tin và ham học hơn, đồng thời nâng cao khả năng giao tiếp, kỹ năng hoạt động hợp tác nhóm, khả năng tư duy nhanh nhạy, chính xác.

### 3. Kết luận

“Học mà chơi – Chơi mà học” là một phương châm được đề cao trong hoạt động dạy- học do tác dụng tạo nhiều hứng thú cho người dạy lẫn người học. Đồng thời tạo ấn tượng sâu sắc về bài học, giúp việc học của HS nhẹ nhàng mà hiệu quả hơn. Trò chơi trong dạy học môn toán có nhiều cấp độ từ việc

chơi cho vui trước khi học, đến việc học dưới hình thức trò chơi và đến mức độ cao hơn là học tập từ trò chơi. Sử dụng trò chơi trong dạy học môn toán đòi hỏi kỹ năng sư phạm thuần thực và khả năng sáng tạo cao của người dạy từ khâu xây dựng, lựa chọn, tổ chức thực hiện trò chơi đến việc hướng dẫn người học tư duy, phát hiện tri thức từ trò chơi. Những nỗ lực sử dụng trò chơi trong dạy học của người GV không chỉ khẳng định tính khoa học và nghệ thuật của hoạt động dạy học mà còn chứng tỏ tinh thần đam mê nghề nghiệp của GV. Từ đó làm tăng hứng thú, động cơ học tập của HS và góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo của nhà trường.

### Tài liệu tham khảo

1. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2009), *Lí luận dạy học đại học*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Nguyễn Ngọc Lâm (1996), *Sinh hoạt trò chơi khi dạy và học*, Đại học Mở TPHCM.
3. Lê Nguyên Long (1999), *Thử đi tìm phương pháp dạy học hiệu quả*, Nxb Giáo dục.
4. Phan Thị Hồng Vinh (2008), *Phương pháp dạy học Giáo dục học*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.